UBND PHƯỜNG THÀNH ĐÔNG
PHÒNG XÂY DỰNG, NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 05A/QĐ-XDNNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành Đông, ngày 01 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường Thành Đông

PHÒNG XÂY DỰNG, NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG PHƯỜNG THÀNH ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/217 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân, tổ chức ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 24/06/2026 của HĐND phường Thành Đông về việc thành lập, tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc UBND phường Thành Đông;

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 31/07/2026 của Ủy ban nhân dân phường Thành Đông về việc phê duyệt nguồn kinh phí năm 2026 sau khi thành lập, tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc UBND phường Thành Đông;

Xét đề nghị của chuyên viên phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường Thành Đông năm 2026. *(Chi tiết theo biểu đính kèm).*

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Lãnh đạo phòng và chuyên viên của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND phường;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Thị Hương

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường Thành Đông
Chương: 831

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 05A/QĐ-XDNNMT ngày 01/08/2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Thành Đông)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**4.926.561.752**
1	**Chi phí quản lý hành chính (Mã loại 340 khoản 341)**	**766.550.486**
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Mã nguồn 13)	706.739.446
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Mã nguồn 12)	
1.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Mã nguồn 18)	59.811.040
2	**Chi sự nghiệp giao thông (Mã loại 280 khoản 292)**	**1.100.000.000**
2.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Mã nguồn 13)	
2.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Mã nguồn 12)	1.100.000.000
3	**Chi bảo đảm xã hội (Mã loại 370 khoản 398)**	**797.000.000**
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (mã nguồn 13)	20.000.000
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (mã nguồn 12, mã DP 199)	777.000.000
4	**Chi Quốc phòng (Mã loại 010 khoản 011)**	**369.334.440**
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Mã nguồn 13)	369.334.440
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mã nguồn 12)	
5	**Chi sự nghiệp kinh tế (Mã loại 280 khoản 281)**	**993.676.826**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Mã nguồn 13)	714.000.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mã nguồn 12)	271.676.826
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Mã nguồn 18)	8.000.000
6	**Chi sự nghiệp kinh tế khác (Mã loại 280 khoản 332)**	**900.000.000**
	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Mã nguồn 13)	
	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Mã nguồn 12)	900.000.000